

# QUAN HỆ ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC TOÀN DIỆN VIỆT NAM - ẤN ĐỘ cơ hội và triển vọng

ThS CHÚC BÁ TUYẾN\*

Quan hệ hữu nghị và gắn bó lâu đời giữa Việt Nam và Ấn Độ được các lãnh đạo tiền bối hai nước là Chủ tịch Hồ Chí Minh và Thủ tướng J.Nehru đặt nền móng và hai nước chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao từ tháng 1 - 1972. Từ đó đến nay, các thế hệ lãnh đạo của hai nước đã tiếp nối truyền thống và liên tục đưa quan hệ giữa hai nước lên tầm cao mới. Quan hệ Việt Nam - Ấn Độ bước sang trang mới với chuyến thăm chính thức Việt Nam của Thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi vào tháng 9 - 2016, lãnh đạo hai bên đã nhất trí nâng tầm quan hệ hai nước thành *Đối tác chiến lược toàn diện*, đánh dấu một bước đột phá mới trong quan hệ hai nước, mở đường cho sự phát triển sâu rộng của quan hệ hợp tác song phương trên tất cả các lĩnh vực.

## 1. Quan hệ Việt Nam - Ấn Độ: từ Hữu nghị truyền thống đến Đối tác chiến lược toàn diện

Quan hệ hữu nghị Việt Nam - Ấn Độ đã có từ lâu đời, khởi nguồn từ những mối liên hệ và giao lưu về văn hóa, tôn giáo, thương mại. Đáng chú ý, nét nổi bật trong các quan hệ này là đạo Phật có nguồn gốc từ Ấn Độ đã được du nhập vào Việt Nam và trở thành quốc giáo. Trong lịch sử, cả hai nước đều phải tiến hành cuộc đấu tranh chống

ngoại xâm nên cùng chung lợi ích, tích cực ủng hộ nhau trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù xâm lược, giành độc lập cho dân tộc, làm cho mối quan hệ giữa hai nước trở nên khăng khít. Chủ tịch Hồ Chí Minh và Thủ tướng Nehru là những người đã dày công vun đắp và thúc đẩy quan hệ Việt Nam - Ấn Độ phát triển cả về bề rộng và chiều sâu.

Trong thời kỳ Chiến tranh lạnh, trước những diễn biến mới và bối cảnh quan hệ quốc tế phức tạp do sự đối đầu giữa hai phe xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa, Việt Nam luôn ủng hộ lập trường trung lập, chủ trương thống nhất đất nước của Ấn Độ, đặc biệt Việt Nam công nhận Kashmir là một bộ phận lãnh thổ của Ấn Độ. Ngược lại, Ấn Độ luôn ủng hộ Việt Nam đấu tranh chính nghĩa giành độc lập dân tộc và xây dựng đất nước. Các cuộc mít tinh, biểu tình của những người cộng sản và nhân dân Ấn Độ diễn ra khắp nơi trên đất nước Ấn Độ để phản đối cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, đòi thực dân, đế quốc Pháp, Mỹ phải rút quân về nước, mang lại hòa bình, thống nhất cho dân tộc Việt Nam. Ấn Độ cũng có những tuyên bố mạnh mẽ lên án các cuộc chiến tranh xâm lược biên giới Việt Nam của các thế lực hiếu chiến, đưa ra tuyên bố công nhận Hoàng Sa, Trường Sa là một bộ phận thuộc lãnh thổ Việt Nam.

Sau Chiến tranh lạnh, tình hình thế giới và khu vực có nhiều thay đổi, cả thuận lợi và khó khăn, thời

\* Học viện Chính trị khu vực III

cơ và thách thức đan xen nhau, dễ xảy ra mâu thuẫn, xung đột giữa các nước, nhưng quan hệ Việt Nam - Ấn Độ vẫn không ngừng được củng cố và phát triển. Nhiều cuộc viếng thăm của lãnh đạo hai bên nhằm thắt chặt tình hữu nghị, gắn bó giữa hai nước liên tục diễn ra. Phía Việt Nam có các đoàn sang thăm Ấn Độ như chuyến thăm của Tổng Bí thư Đỗ Mười (9 - 1992); Thủ tướng Võ Văn Kiệt (3 - 1997); Chủ tịch nước Trần Đức Lương (12 - 1999). Ngược lại, Ấn Độ có các chuyến thăm Việt Nam của các nhà lãnh đạo cấp cao gồm có: chuyến thăm của Tổng thống Venkataraman (4 - 1992); Phó tổng thống R.K. Narayanan (9 - 1993); Thủ tướng N. Rao (9 - 1994); Thủ tướng Vajaypee (1 - 2001)... Thông qua những chuyến thăm này không những đưa đến sự cảm thông, hiểu biết lẫn nhau mà còn tạo khung pháp lý cho sự củng cố và phát triển không ngừng quan hệ giữa hai bên. Qua những cuộc hội đàm, hai nước đã thể hiện sự nhất trí cao trong việc đánh giá cũng như đề ra giải pháp cho những vấn đề quan trọng của khu vực và quốc tế.

Bước vào thế kỷ XXI, xuất phát từ nhu cầu và thực tế về khả năng hợp tác giữa hai nước, cả Việt Nam và Ấn Độ đều tiếp tục đánh giá cao vị trí của nhau trong đường lối đối ngoại của mỗi nước. Đây là một trong những cơ sở quan trọng để quan hệ hai bên ngày càng được củng cố và phát triển.

Đối với Ấn Độ, việc ưu tiên, củng cố và tăng cường quan hệ hữu nghị hợp tác truyền thống gắn bó và tin cậy với Việt Nam rất được coi trọng. Điều này được thể hiện rõ trong các tuyên bố của các nhà lãnh đạo cấp cao Ấn Độ. Chẳng hạn như Tổng thống N. Redi nêu rõ: "Tình hữu nghị với nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhân tố thường xuyên trong chính sách đối ngoại của cộng hòa Ấn Độ"<sup>1</sup>.

Về phía Việt Nam, với đường lối đối ngoại "độc lập, tự chủ, rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế. Việt Nam sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển"<sup>2</sup>. Việt Nam xác định, việc tăng cường và mở rộng quan hệ hợp tác hữu nghị với Ấn Độ luôn giữ một vị trí đặc biệt vì người bạn lớn này đã luôn dành cho nhân dân ta những tình cảm tốt đẹp, sự

ủng hộ và giúp đỡ chí tình<sup>3</sup>. Do đó, việc đưa mối quan hệ này đi vào chiều sâu, ổn định, bền vững, nâng cao hiệu quả hợp tác trên các lĩnh vực, nhất là kinh tế, tạo sự đan xen lợi ích, từ đó tăng cường sự tin cậy lẫn nhau là điều hết sức cần thiết.

Năm 2003, nhân chuyến thăm Ấn Độ của Tổng Bí thư Việt Nam Nông Đức Mạnh, hai bên đã ký Tuyên bố chung về khuôn khổ hợp tác toàn diện bước vào thế kỷ XXI, tạo cơ sở cho sự tăng cường hợp tác giữa hai nước trên nhiều lĩnh vực chính trị, kinh tế, thương mại, đầu tư, khoa học, kỹ thuật, viễn thông, văn hóa, du lịch... đồng thời, phối hợp quan điểm với nhau trên các diễn đàn khu vực và quốc tế. Đến năm 2007, nhân chuyến thăm Ấn Độ của Thủ tướng Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng, hai nước lại ký Tuyên bố chung về quan hệ đối tác chiến lược. Đây là những nỗ lực mới phản ánh sự tiếp tục phát huy, củng cố và tăng cường các quan hệ chính trị truyền thống tốt đẹp giữa hai nước, không chỉ trong phạm vi của quan hệ song phương, mà còn mở rộng ra cả các quan hệ phối hợp với nhau trên phạm vi khu vực và quốc tế. Việt Nam luôn khẳng định, ủng hộ Ấn Độ trở thành Ủy viên Thường trực của Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc mở rộng và ủng hộ Ấn Độ trong các vấn đề liên quan đến cải tổ Liên Hợp Quốc. Ngược lại, Ấn Độ ủng hộ Việt Nam làm Ủy viên không Thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc nhiệm kỳ 2008 - 2009...

Tháng 9 năm 2016, Thủ tướng Cộng hòa Ấn Độ Narendra Modi đã thăm chính thức Việt Nam và lãnh đạo hai bên nhất trí nâng tầm quan hệ hai nước thành Đối tác chiến lược toàn diện. Tiếp Thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi, Thủ tướng Chính phủ Việt Nam Nguyễn Xuân Phúc nhấn mạnh, Việt Nam luôn coi trọng quan hệ hữu nghị truyền thống lâu đời và tình bạn, tình anh em cao đẹp giữa nhân dân hai nước đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Thủ tướng Ấn Độ Jawaharlal Nehru đặt nền móng; bày tỏ sự vui mừng trước sự phát triển tích cực của quan hệ Đối tác chiến lược Việt Nam - Ấn Độ; khẳng định Việt Nam ủng hộ Ấn Độ triển khai chính sách "Hành động hướng Đông" và đóng vai trò lớn hơn ở khu vực và trên thế giới. Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc và Thủ tướng Narendra Modi bày tỏ hải lòng trước sự phát triển

sâu rộng và thực chất trên các lĩnh vực hợp tác, đặc biệt kể từ khi hai bên thiết lập quan hệ đối tác chiến lược năm 2007. Trên cơ sở đó, để đáp ứng nguyện vọng của lãnh đạo và nhân dân hai nước, phù hợp với lợi ích cơ bản và lâu dài, cũng như mong muốn đóng góp cho hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới, hai bên nhất trí nâng cấp quan hệ *Đối tác chiến lược lên Đối tác chiến lược toàn diện*. Rõ ràng, quan hệ Việt Nam - Ấn Độ đang hứa hẹn những triển vọng tốt đẹp ở tất cả các lĩnh vực trong thời gian đến.

## 2. Cơ hội và triển vọng quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Ấn Độ

### 2.1. Những cơ hội

Từ thực tiễn phát triển quan hệ Việt Nam - Ấn Độ thời gian qua, cùng với những tiềm năng thế mạnh của hai bên cũng như nhu cầu phát triển của mỗi nước trong tương lai đang mở ra nhiều cơ hội đối với quan hệ hai nước.

*Thứ nhất*, cả hai bên đều tìm thấy ở nhau những điều kiện, những yếu tố giúp mình tiếp tục thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải quyết các vấn đề xã hội và hội nhập có hiệu quả hơn nữa với khu vực và thế giới. Hiện nay, Việt Nam và Ấn Độ đều đang đẩy mạnh công cuộc cải cách, mở cửa, hội nhập khu vực và quốc tế, đã và đang đạt được tốc độ tăng trưởng kinh tế khá cao trong những thập niên gần đây. Hơn nữa, cả hai nước đều đang có nhu cầu mở rộng thị trường, thu hút đầu tư nước ngoài để duy trì tốc độ tăng trưởng cao của nền kinh tế. Đây là cơ hội, là điều kiện thuận lợi để hai nước đẩy mạnh hơn mối quan hệ hợp tác với nhau nhằm mở rộng thị trường xuất khẩu hàng hóa, thu hút đầu tư, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm cải cách, đổi mới, cùng nhau phát triển.

*Thứ hai*, trong “Chính sách hướng Đông” và “Hành động hướng Đông” của Ấn Độ, Việt Nam có một vị trí quan trọng. Ấn Độ muốn thông qua chính sách này để từng bước hòa nhập vào cấu trúc chính trị ở Đông Nam Á, tăng cường liên kết với ASEAN. Ấn Độ nhận thấy, Việt Nam với vai trò là thành viên của ASEAN, ASEM, Hợp tác Đông Á, lại là nước có ý nghĩa về vị trí chiến lược sẽ là cầu nối quan trọng trong việc mở rộng quan hệ của Ấn Độ với các nước trong khu vực. Thúc đẩy mạnh mẽ

hơn nữa quan hệ hợp tác với Việt Nam sẽ là khâu đột phá giúp Ấn Độ tăng cường hợp tác kinh tế, ngoại giao với khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Do đó, Ấn Độ rất coi trọng vai trò của Việt Nam trong khu vực Đông Nam Á. Khi nói về vai trò của Việt Nam trong quá trình triển khai “Chính sách hướng Đông” của Ấn Độ, nguyên thủ tướng Manmohan Singh đã nói: “Chúng tôi coi sự hợp tác với Việt Nam đóng vai trò quan trọng trong quá trình hội nhập với toàn khu vực. Ấn Độ và Việt Nam có chung các mục tiêu và thường có quan điểm tương đồng trong nhiều vấn đề quốc tế. Chúng tôi hy vọng Việt Nam ủng hộ Ấn Độ tăng cường quan hệ hợp tác và liên kết với khu vực ASEAN”<sup>4</sup>. Trong khi đó, Ấn Độ là một nước lớn, có vị trí quan trọng trong Tổ chức hợp tác khu vực Nam Á (SAARC), nâng tầm quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện với Ấn Độ sẽ tạo cơ hội cho Việt Nam mở rộng quan hệ với các nước ở khu vực Nam Á và thế giới. Có thể nói, nâng cấp quan hệ Việt Nam - Ấn Độ, không chỉ mang lại cơ hội để đẩy mạnh hợp tác thương mại, đầu tư, phát triển kinh tế mà giúp hai nước cùng có vị thế ngày càng tăng trên trường quốc tế.

*Thứ ba*, quan hệ giữa Việt Nam và Ấn Độ thời gian qua liên tục được thúc đẩy trên hầu hết các lĩnh vực hợp tác. *Về chính trị*, sự hợp tác mật thiết ở các cấp, các ngành, trước hết là ở cấp cao trên tinh thần tin cậy lẫn nhau, chia sẻ quan điểm, phối hợp hành động về các vấn đề liên quan tới hòa bình và hợp tác bình đẳng giữa các dân tộc. *Về kinh tế*, tốc độ trao đổi ngày càng gia tăng; quy mô, lĩnh vực và phương thức hợp tác ngày càng mở rộng; chất lượng, hiệu quả ngày càng nâng cao. *Về giáo dục và khoa học*, những lĩnh vực quyết định đối với sự phát triển của mỗi nước, đó là sự tăng cường chia sẻ kiến thức, hợp tác đào tạo, phối hợp nghiên cứu. Trong đó Ấn Độ dành cho Việt Nam sự giúp đỡ hết sức quý báu. *Về văn hóa* là sự đẩy mạnh giao lưu nhân dân, thúc đẩy giao thoa, chia sẻ giá trị, làm nền tảng xã hội và tinh thần cho quan hệ gắn bó giữa hai dân tộc. *Về an ninh - quốc phòng*, sự hợp tác được mở rộng trên các lĩnh vực trao đổi thông tin, tham vấn chính sách, đào tạo cán bộ, công nghệ quốc phòng, an ninh phi truyền thống,...

Có thể nói, cả Việt Nam và Ấn Độ luôn mong muốn không ngừng củng cố và tăng cường quan hệ hữu nghị truyền thống và hợp tác toàn diện hai bên trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, an ninh, quốc phòng, văn hoá, khoa học - công nghệ, giáo dục và đào tạo... đưa quan hệ hữu nghị hai quốc gia lên một tầm cao mới, phù hợp với nguyện vọng của nhân dân hai nước, phục vụ đắc lực cho công cuộc phát triển kinh tế ở mỗi nước và nâng cao vị thế của hai nước trên trường quốc tế. Với mong muốn nêu trên cùng với những cơ hội mới đang mở ra là cơ sở để khẳng định, quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Ấn Độ đang đứng trước triển vọng phát triển tốt đẹp, nhất là trong hợp tác kinh tế, thương mại.

### 2.2. Triển vọng

Những thành tựu quan trọng trong quan hệ truyền thống, hữu nghị và hợp tác Việt Nam - Ấn Độ, cùng với những cơ hội đang mở ra là cơ sở nền tảng cho triển vọng phát triển quan hệ giữa hai nước trong thời gian tới.

*Trước hết, quan hệ chính trị, ngoại giao:* Thời gian qua, mối quan hệ này liên tục được củng cố và phát triển thông qua các cuộc viếng thăm lẫn nhau của các nhà lãnh đạo cấp cao hai nước. Song hành với các cuộc viếng thăm đó là các hiệp định hợp tác về nhiều lĩnh vực được ký kết giữa hai bên đã và đang mang lại hiệu quả, lợi ích tích cực đối với cả Việt Nam và Ấn Độ. Do đó, mối quan hệ ở lĩnh vực chính trị, ngoại giao giữa hai bên thời gian tới sẽ tiếp tục được tăng cường. Biểu hiện rõ nhất là trong chuyến thăm Việt Nam vào tháng 9 - 2016 của Thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi, hai bên không những quyết định nâng cấp quan hệ lên tầm Đối tác chiến lược toàn diện, mà còn khẳng định tích cực hỗ trợ và hợp tác chặt chẽ với nhau tại các diễn đàn khu vực và quốc tế như Liên Hợp Quốc, Phong trào Không liên kết, hợp tác Nam - Nam, ASEM, APEC, các cơ chế hợp tác của ASEAN như ARF, Cấp cao Đông Á (EAS),... Mặt khác, hai bên cũng nhất trí tăng cường hơn nữa hợp tác chính trị, ngoại giao thông qua tăng cường trao đổi các chuyến thăm và tiếp xúc cấp cao và các cấp; thúc đẩy quan hệ trên kênh Đảng, Quốc

hội và giao lưu nhân dân; triển khai hiệu quả các cơ chế hợp tác song phương hiện có.

*Thứ hai, về kinh tế, thương mại và đầu tư:* Với những gì hai bên đã đạt được thời gian qua có thể khẳng định rằng, quan hệ kinh tế song phương sẽ tiếp tục phát triển toàn diện và vững chắc. Kim ngạch thương mại giữa Việt Nam và Ấn Độ tăng từ 2 tỷ USD năm 2009 lên 5,2 tỷ USD năm 2013 (tăng 2,6 lần). Năm 2015 kim ngạch thương mại hai chiều đã đạt hơn 7,8 tỷ USD<sup>5</sup>. Trong chuyến thăm Việt Nam tháng 9 - 2016, Thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi hoan nghênh các doanh nghiệp Việt Nam tích cực tìm kiếm cơ hội tham gia vào sáng kiến "Sản xuất tại Ấn Độ" để hưởng các ưu đãi từ sáng kiến này. Thủ tướng Ấn Độ ghi nhận, đề nghị về việc giảm bớt các rào cản thương mại và giao cho các bộ, ngành trao đổi cụ thể với nhau. Đồng thời, hai bên đã thống nhất các biện pháp tăng cường hợp tác để khai thác tiềm năng và lợi thế của mỗi bên, tận dụng tối đa các cơ chế hợp tác song phương và đa phương sẵn có nhằm nâng kim ngạch thương mại giữa hai nước đạt 15 tỷ USD vào năm 2020. Điều này cho thấy, trong tương lai hợp tác kinh tế, thương mại Việt Nam - Ấn Độ sẽ là điểm sáng trong quan hệ hai nước.

*Về đầu tư:* Tính đến tháng 9 - 2016, Ấn Độ đã có 131 dự án với giá trị hơn 700 triệu USD, đứng thứ 25 trong số các nước và vùng lãnh thổ có vốn đầu tư vào Việt Nam<sup>6</sup>. Các nhà đầu tư Ấn Độ có thế mạnh trong các lĩnh vực bất động sản, dược phẩm, năng lượng, công nghệ thông tin, cao su, lai tạo giống có sản lượng cao trong nông nghiệp... sẽ tiếp tục có cơ hội khai thác thị trường Việt Nam. Đối với các nhà đầu tư Việt Nam có triển vọng đầu tư trong các lĩnh vực chế biến thực phẩm tại những nơi sản xuất nhiều nông sản của Ấn Độ. Hơn nữa, vừa qua hai bên nhất trí thúc đẩy hợp tác trong các vấn đề về cung cấp thông tin, tiếp cận thị trường, hạn chế và xóa bỏ các rào cản thương mại. Đây mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư, hợp tác trong lĩnh vực dầu khí, năng lượng, dệt may. Do đó, các vấn đề về công nghệ, giáo dục, các mặt hàng nông, thủy sản, hàng may mặc là các sản phẩm, mặt hàng hứa hẹn

nhiều triển vọng trong chiến lược hợp tác của Việt Nam và Ấn Độ.

*Thứ ba, về quốc phòng, an ninh:* Đây cũng là lĩnh vực hợp tác rất triển vọng giữa hai nước. Trong những năm qua, hợp tác quốc phòng giữa hai nước được đẩy mạnh qua việc trao đổi hàng loạt các chuyến thăm quan trọng cấp bộ trưởng. Tàu hải quân Ấn Độ đều đặn ghé thăm các cảng Việt Nam với tần suất trung bình 2 lần/năm. Về an ninh, hai bên đã ký Bản ghi nhớ về hợp tác song phương trong lĩnh vực an ninh, trong đó có chống khủng bố quốc tế và buôn lậu ma túy. Trong chuyến thăm Việt Nam của Thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi (9 - 2016), lãnh đạo hai bên khẳng định, hợp tác an ninh - quốc phòng là một trong những trụ cột quan trọng của quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện; hai bên cam kết triển khai hiệu quả *Tuyên bố Tâm nhìn chung về hợp tác quốc phòng* và làm sâu sắc hơn nữa quan hệ hợp tác trong lĩnh vực này. Thủ tướng Ấn Độ cảm ơn Chính phủ Việt Nam đã tạo điều kiện cho tàu hải quân Ấn Độ thăm Việt Nam, điều đó giúp tăng cường giao lưu, hiểu biết giữa hải quân hai nước. Ấn Độ và Việt Nam đã ký *Thỏa thuận kỹ thuật* về chia sẻ thông tin hàng hải phi quân sự hải quân hai nước. Vì vậy, trong thời gian tới, hai bên tiếp tục thúc đẩy trao đổi đoàn quân sự các cấp, nâng cấp hình thức tham vấn quốc phòng, trao đổi, tư vấn kinh nghiệm về quân sự; quân đội Ấn Độ sẽ tăng cường quan hệ hợp tác với quân đội Việt Nam, giúp đào tạo sĩ quan quốc phòng, trao đổi lưu học sinh quân sự, hỗ trợ tiếng Anh cho sĩ quan Việt Nam; thúc đẩy chuyển giao công nghệ, hỗ trợ hậu cần, huấn luyện lực lượng cho quân đội Việt Nam... mở ra triển vọng mới cho hợp tác giữa quân đội hai nước.

*Thứ tư, về khoa học - công nghệ, giáo dục, đào tạo:* Hợp tác giữa hai nước tiếp tục phát triển. Nhiều viện nghiên cứu và các trường đại học của Việt Nam có chương trình hợp tác với các đối tác Ấn Độ. Đặc biệt, vừa qua, Chính phủ Ấn Độ đã viện trợ không hoàn lại cho Việt Nam thực hiện Dự án phát triển nguồn nhân lực công nghệ phần mềm. Đây là một trong những dự án lớn, có ý nghĩa đối với Việt Nam trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Vụ Năng lượng nguyên tử của Ấn Độ và Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã ký kết hiệp

định hợp tác, trong đó nhấn mạnh: hai bên nhất trí tăng cường hợp tác song phương trong lĩnh vực sử dụng năng lượng hạt nhân vì mục đích hòa bình, ghi nhận những tiềm năng cần hợp tác giữa hai nước trong tương lai. Thời gian tới, Ấn Độ sẽ tập trung vào huấn luyện và đào tạo nhân lực cho Việt Nam trong lĩnh vực hạt nhân và lĩnh vực liên quan. Ấn Độ cũng sẽ tăng cường giúp đỡ trung tâm khoa học hạt nhân Việt Nam tại Đà Lạt, giúp chúng ta nghiên cứu công nghệ chế biến quặng uranium. Hơn nữa, theo Bộ Thông tin và Truyền thông, Việt Nam hiện đang cần 600.000 nhân lực công nghệ thông tin vào năm 2020. Do đó, hợp tác trong lĩnh vực công nghệ thông tin giữa hai bên chắc chắn sẽ tiếp tục được đẩy mạnh, thông qua các trung tâm đào tạo lập tại Việt Nam và qua các dự án đầu tư vào lĩnh vực phát triển phần mềm công nghệ thông tin của Ấn Độ.

Có thể nói, với những thành tựu đạt được của mối quan hệ hữu nghị truyền thống gắn bó trong gần nửa thế kỷ qua và với tiềm năng hợp tác to lớn của hai nước, chúng ta hoàn toàn tin tưởng quan hệ Việt Nam - Ấn Độ sẽ ngày càng tốt đẹp, thắt chặt và mở rộng hơn nữa trên các lĩnh vực, hướng tới tương lai tươi sáng của hai dân tộc, vì hòa bình, hợp tác và phát triển không chỉ đối với nhân dân hai nước mà cả ở khu vực và trên thế giới. Đặc biệt, với việc Việt Nam và Ấn Độ nâng cấp lên tầm quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện sẽ hứa hẹn nhiều triển vọng cho việc hợp tác sâu rộng hơn nữa giữa hai bên trong tương lai.

1. Nguyễn Cảnh Huệ: *Vài nét về quan hệ Việt Nam - Ấn Độ*, Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử, số 3, 2004, tr. 54.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb CTQG, H, 2001, tr. 119.
3. Phạm Gia Khiêm: *Đẩy mạnh triển khai thực hiện thắng lợi đường lối, chính sách đối ngoại Đại hội X của Đảng*, <http://www.tapchicongsan.org.vn>, cập nhật 17 - 7 - 2007.
4. Nguyễn Anh: *Việt Nam - Ấn Độ: Đối tác chiến lược*, Tạp chí Cộng sản điện tử, Số 13 (133), 2007, <http://www.tapchicongsan.org.vn>
5. Đức Tuân: *Việt Nam, Ấn Độ nâng quan hệ lên đối tác Chiến lược toàn diện*, <http://thutuong.chinhphu.vn>, ngày 3 - 9 - 2016.
6. Nguyễn Xuân Thắng: *Việt Nam - Ấn Độ: 45 năm quan hệ ngoại giao và 10 năm đối tác chiến lược*, Kỷ yếu Hội thảo quốc tế, Nxb LLCT, H, 2017, tr. 10.